

**CẤU TRÚC ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT
TỪ NĂM HỌC 2026-2027**

MÔN: HÓA HỌC (Chuyên)

(Kèm theo Công văn số /SGDDT-GDPT&GDTX ngày /02/2026 của Sở GDĐT)

I. Hình thức, thời gian làm bài

- Hình thức thi: Tự luận.
- Thời gian làm bài: 150 phút.

II. Nội dung đề thi: Thuộc Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 Môn Khoa học tự nhiên (mạch kiến thức Chất và sự biến đổi chất) ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

III. Cấu trúc đề thi :

- 1. Số điểm toàn bài thi:** Đề thi được ra với thang điểm 10.
- 2. Mức độ nhận thức:** Biết (20%; Hiểu (40 %); Vận dụng (40%).
- 3. Phạm vi kiến thức:**

Phần	Nội dung	Điểm
1	Cấu trúc của chất <ul style="list-style-type: none">- Nguyên tử - Nguyên tố hoá học.- Sơ lược về bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học.- Phân tử; đơn chất; hợp chất.- Liên kết hoá học (ion, cộng hoá trị).- Hoá trị; công thức hoá học. Dung dịch <ul style="list-style-type: none">- Độ tan- Nồng độ dung dịch C%, CM.- Pha dung dịch theo một nồng độ cho trước.- Sử dụng pH để đánh giá độ acid - base của dung dịch.	2,0
2	Phản ứng hoá học <ul style="list-style-type: none">- Biến đổi vật lí và biến đổi hoá học- Phản ứng hoá học- Năng lượng trong các phản ứng hoá học (phản ứng toả nhiệt, thu nhiệt.- Ứng dụng phổ biến của phản ứng toả nhiệt (đốt cháy than, xăng, dầu).- Định luật bảo toàn khối lượng.- Phương trình hoá học.- Mol và tỉ khối của chất khí.- Tính theo phương trình hoá học. Tốc độ phản ứng và chất xúc tác <ul style="list-style-type: none">- Khái niệm về tốc độ phản ứng, chất xúc tác.	2,0

	- Một số yếu tố ảnh hưởng đến tốc độ phản ứng, ứng dụng thực tế.	
3	Hoá học vô cơ - Acid – Base –pH- Oxide –Muối. - Phân bón hoá học. - Kim loại, Phi kim. - Sự khác nhau cơ bản giữa phi kim và kim loại. - Tách kim loại và việc sử dụng hợp kim.	2,0
4	Hydrocarbon (hidrocacbon) và nguồn nhiên liệu - Alkane (ankan) , Alkene (Anken) ... - Nguồn nhiên liệu.	2,0
5	Dẫn xuất của hydrocarbon - Ethylic alcohol (ancol etylic) và acetic acid (axit axetic) - Lipid (lipid) và chất béo - Carbohydrate (cacbohidrat) + Glucose (glucozơ) và saccharose (saccarozơ) + Tinh bột và cellulose (xenlulozơ) - Protein - Polymer (polime)	2,0
TỔNG		10,0
